

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST

Ngày 14 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Thừa

2. Ông Tô Văn Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 389/2021/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 04/01/2022 đối với bị cáo:

Ngân Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Bản S xã D huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Ngân Văn P, sinh năm 1963 và con bà Hà Thị P, sinh năm 1969; bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ 2; tiền án, tiền sự : Không có. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 15/10/2021, bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Tuấn A, sinh năm 1993; thường trú: Thôn 3 xã T, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Trần Văn B, sinh năm 1985; thường trú: Ấp T xã T, huyện N tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

3. Lê Chí T1, sinh năm 1969; thường trú: Khu phố 3, phường P, Thành phố A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngân Văn T là bạn của Trần Văn B, Lê Tuấn A. Khoảng giữa tháng 03/2021, T biết việc Tuấn A, B quen biết với Liên và Thuận (chưa rõ lai lịch) làm giả các giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau đó Tuấn A, B nhờ Liên làm giả giấy chứng minh nhân dân có dán ảnh của B, giấy chứng nhận đăng ký xe trùng với đặc điểm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc mang biển số 61B2-142.83 của Thuận. Sau đó Liên là người trực tiếp làm các tài liệu giả này bằng cách mang đến phòng trọ của B, Tuấn A một bộ lãn dấu vân tay, trực tiếp lăn dấu vân tay của B lên các tờ phôi giấy chứng minh nhân dân, chụp ảnh chân dung B để dán lên các tờ phôi, còn những thông tin khác in trên các tài liệu do Liên tự làm. Sau khi có giấy tờ, tài liệu giả Tuấn A, B mang các tài liệu, giấy tờ trên đến các tiệm cầm đồ khác nhau để cầm lấy tiền.

Ngày 01/4/2021, Liên báo cho B, Tuấn A các giấy tờ giả đã được làm xong gồm.

- + Giấy chứng minh nhân dân ghi số 281061928, mang tên Nguyễn Văn Hùng, sinh ngày 12/02/1988, nguyên quán: Cà Mau, Nơi ĐKKH thường trú: Phú Hoà, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, do Công an Bình Dương cấp ngày: 24/10/2017.

- + Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy ghi số 328731, tên chủ xe: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1988, địa chỉ: T1 K9 Phú Hòa TDM BD, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Xanh bạc, số máy: G3D4E029100, số khung: 0610FY029095, dung tích: 149, biển số đăng ký: 61B2-142.83, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 10/4/2019.

Khoảng 19 giờ ngày 02/4/2021, bị cáo T hỏi mượn tiền của Tuấn A và B, Tuấn A đưa cho T 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe do Liên làm rồi cùng với T điều khiển xe mô tô biển số 61B2-142.83 đi đến tiệm cầm đồ Lê Thông địa chỉ khu phố 03, phường An Phú, Thành phố Thuận An, Bình Dương. Tại đây T đưa giấy chứng nhận đăng ký xe do Tuấn A đưa cùng với giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngân Văn T cầm được số tiền 1.500.000 đồng, Tuấn A giữ 1.000.000 đồng và chia cho T 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Số tiền 4.500.000 đồng; 03 (ba) giấy chứng minh nhân dân cùng số 281061928; 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cùng số 328731; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53; 01 xe mô tô biển số 61B2-142.83 nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, số khung: RLCUG0610FY029095, số máy G3DE4029100; 01 giấy chứng minh nhân dân số 187038341 mang tên Ngân Văn T, sinh năm 1994, nơi ĐKKH thường trú: xã Lục Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, đề ngày 25/09/2020.

Tại kết luận giám định số 151/GĐ-PC09 ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận.

+ Ba (03) “Giấy chứng minh nhân dân” cùng số 281061928 và 03 (ba) giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” cùng số 328731 (ký hiệu từ A1 đến A6) là giả.

Phôi các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A6) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Hình dấu chữ ký Nguyễn Hoàng Thao, hình dấu tròn có nội dung “*CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM* CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A3) so với hình dấu chữ ký Nguyễn Hoàng Thao, hình dấu tròn có nội dung “*CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM* CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG” trên tài liệu mẫu (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Hình dấu chữ ký Nguyễn Thành Công, hình dấu tròn có nội dung “*CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM* CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A4 đến A6) so với hình dấu chữ ký Nguyễn Thành Công, hình dấu tròn có nội dung “*CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM* CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG” trên tài liệu mẫu (ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký và con dấu đóng ra.”

Kết luận giám định số 250/GĐ-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 328731 cần giám định (ký hiệu A2) là giả.

Kết luận giám định số 390/GĐ-PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Hình dấu chữ ký “Võ Trọng Hải” và hình dấu tròn có nội dung “*CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN” trên “Giấy chứng minh nhân dân” số 187038341 mang tên “Ngân Văn T”, sinh năm 1994, nơi ĐKKH thường trú: xã Lục Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, đề ngày 25/09/2020 (ký hiệu A) so với hình dấu chữ ký Võ Trọng Hải và hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (ký hiệu M) do cùng một con dấu đóng ra.”

Đối với đối tượng Thuận, Liên do chưa rõ lai lịch, tách xử lý sau.

Đối với Lê Tuấn A, Trần Văn B đã được Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” cũng như việc xử lý vật chứng trong vụ án bằng án số 212/2021/HSST ngày 21/9/2021.

Bị cáo Ngân Văn T dùng thủ đoạn gian dối bằng hình thức cầm giấy tờ giả tại tiệm cầm đồ Lê Thông thuộc khu phố 03, phường An Phú, thành phố Thuận An, Bình Dương chiếm đoạt số tiền 1.500.000 đồng. Hành vi trên chưa đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính T số tiền 1.500.000 đồng, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Cáo trạng số 11/CT – VKS ngày 15 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngân Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo T 01 chứng minh nhân dân, buộc bị cáo T nộp 500.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị cáo Ngân Văn T có yêu cầu xét xử vắng mặt; Lê Tuấn A, Trần Văn B, Lê Chí T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo T, Tuấn A, B và T1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Ngân Văn T: Bị cáo T biết giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 328731 tên chủ xe Nguyễn Văn Hùng do Lê Tuấn A đưa mình là giả (do đối tượng Liên, Thuận tự làm). Nhưng T vẫn sử dụng mang đi cầm cố để lấy số tiền 1.500.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện ở việc không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù. Bị cáo là người có năng lực

trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý, vì vụ lợi cho bản thân bị cáo sử dụng tài liệu giả mang đi cầm cố đã làm cho các tài liệu của người có chức vụ quyền hạn bị sai lệch, không đúng với thực tế. Hành vi trên xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước, làm cho cơ quan, tổ chức bị suy yếu, mất uy tín. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[8] Về vật chứng: Đối với chứng minh nhân dân của bị cáo T, quá trình điều tra thu giữ cần tuyên trả lại bị cáo, số tiền 500.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc cầm giấy tờ giả cần buộc bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng cũng như mức hình phạt đối với bị cáo T phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngân Văn T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngân Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt truy nã 15/10/2021.

2. Các biện pháp tư pháp.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại bị cáo Ngân Văn T 01 (một) chứng minh nhân dân số 187038341 mang tên Ngân Văn T, sinh năm 1994, nơi ĐKKH thường trú: xã Lục Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đề ngày 25/9/2020.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

+ Buộc bị cáo Ngân Văn T phải nộp lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Ngân Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người có qlnclq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh